

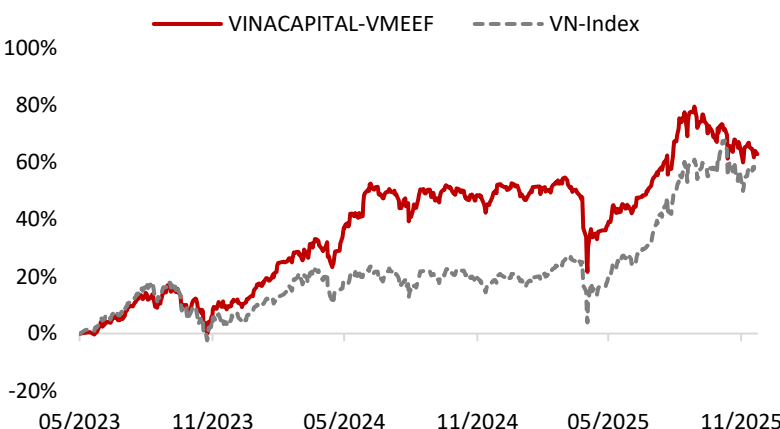
VINACAPITAL-VMEEF Chiến lược đầu tư

Quỹ tập trung xây dựng chiến lược nhằm đảm bảo danh mục đầu tư gồm các công ty được hưởng lợi trực tiếp từ các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam, và được mua vào ở mức giá hợp lý.

Do các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam gắn liền với quá trình hiện đại hóa đất nước, Quỹ ưu tiên đầu tư vào các công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu sống và làm việc hiện đại của khách hàng.

Các công ty này bao gồm nhưng không giới hạn bởi các ví dụ sau: ngân hàng có sản phẩm mobile banking (dịch vụ ngân hàng trực tuyến) tiên tiến, doanh nghiệp phân phối các sản phẩm điện tử hàng đầu, chủ đầu tư bất động sản phục vụ tầng lớp trung/thượng lưu, các doanh nghiệp hỗ trợ ngành e-commerce, các công ty giải pháp phần mềm, và các công ty ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao quy trình sản xuất.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VMEEF

	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	2,164.5	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	16,289.2	
Lợi nhuận tháng 11/2025 (%)	(2.4)	3.1
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	7.4	33.5
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	20.9	20.2
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	62.9	60.5

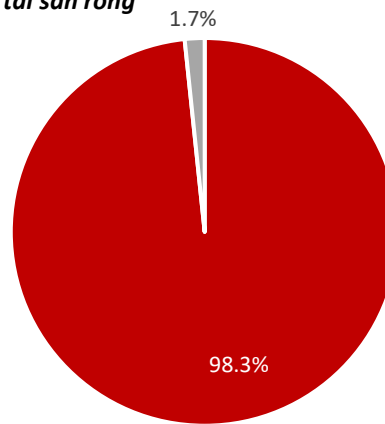
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	04/05/2023
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	Từ ngày 1 đến ngày 364: 2%
	Từ ngày 365 đến ngày 729: 1%
	Từ ngày 730 trở đi: 0%
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

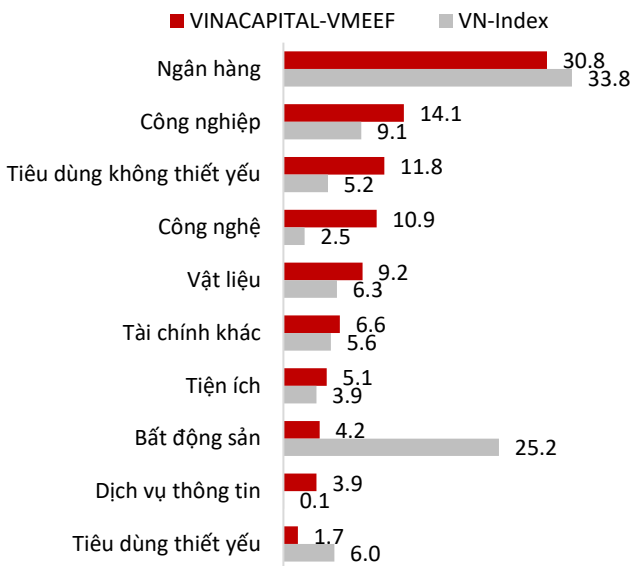
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2025 (x)	12.3	13.5
Chỉ số P/B 2025 (x)	2.0	2.1
Chỉ số ROE 2025 (%)	16.4	15.5
Tỷ suất cổ tức 2025 (%)	2.1	1.7
Vòng quay danh mục (từ ngày thành lập) (%)	67.1	-
Hệ số Sharpe (từ ngày thành lập)	1.0	0.9
Hệ số Beta (từ ngày thành lập)	0.9	1.0
Số lượng cổ phiếu	27	418

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	8.5
MBB	Ngân hàng	6.9
VCB	Ngân hàng	6.9
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	6.6
CTG	Ngân hàng	5.1
BVH	Tài chính khác	4.8
DGC	Vật liệu	4.8
GMD	Công nghiệp	4.5
HPG	Vật liệu	4.5
ACB	Ngân hàng	4.4

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VMEEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau hai tháng giảm liên tiếp, chỉ số VN-Index tăng 3,1% trong tháng 11. Tuy nhiên, toàn bộ mức tăng này đến từ nhóm cổ phiếu thuộc Tập đoàn Vingroup, với VIC và VPL lần lượt tăng 36% và 23%. Phần lớn thị trường còn lại vẫn chịu áp lực bán, đặc biệt ở các nhóm Công nghệ (-5,9%), Tài chính (-2,1%) và Vật liệu (-2,0%). Nếu loại trừ đóng góp của VIC và VPL, chỉ số VN-Index thực tế đã giảm trong tháng 11. Diễn biến kém tích cực cũng xuất hiện ngay cả ở các doanh nghiệp có kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm tăng trưởng tốt, làm gia tăng tâm lý hoài nghi của nhà đầu tư.

Thanh khoản thị trường tiếp tục suy yếu, với giá trị giao dịch bình quân ngày trên cả ba sàn chỉ còn 25,3 nghìn tỷ đồng – mức thấp nhất trong 5 tháng. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng 8,2 nghìn tỷ đồng, nâng tổng giá trị bán ròng lũy kể từ đầu năm lên 137 nghìn tỷ đồng, mức cao kỷ lục. Việc thị trường được nâng hạng lên nhóm thị trường mới nổi vẫn chưa tạo ra sức hút đáng kể đối với dòng vốn nước ngoài, trong bối cảnh mặt bằng lãi suất trong nước tăng.

Về kinh tế vĩ mô, sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng tích cực, với chỉ số IIP tăng 2,3% so với tháng trước và 10,8% so với cùng kỳ, chủ yếu nhờ ngành chế biến – chế tạo tăng 11,8%. Hoạt động xuất khẩu tiếp tục phục hồi, tăng 15,1% so với cùng kỳ trong 11 tháng đầu năm, trong khi đơn hàng xuất khẩu mới đạt mức cao nhất trong 15 tháng theo báo cáo PMI của S&P Global.

Ở chiều ngược lại, tiêu dùng nội địa chững lại, với tăng trưởng bán lẻ thực tế đạt 6,8%, thấp hơn mức 7,1% của 10 tháng đầu năm, do ảnh hưởng của mưa lũ tại khu vực Nam Trung Bộ. Lạm phát tháng 11 tăng nhẹ lên 3,6%, chủ yếu do giá lương thực – thực phẩm tăng.

Lãi suất và tỷ giá tiếp tục là những yếu tố được chú ý. Lãi suất liên ngân hàng qua đêm tăng lên 5,3% trong tháng 11 và vượt 7% trong tuần đầu tháng 12. Lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng đã tăng thêm 100–150 điểm cơ bản trong ba tháng gần đây, với phần lớn ngân hàng thương mại tư nhân huy động ở mức trên 7%. Mặt bằng lãi suất cao giúp tỷ giá USD/VND ổn định, gần như đi ngang so với cuối tháng 9, trong khi chênh lệch giữa tỷ giá tự do và tỷ giá liên ngân hàng thu hẹp từ hơn 6% xuống khoảng 4%.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ) của VINACAPITAL-VMEEF giảm 2,4% trong tháng 11. Mức giảm phản ánh xu hướng suy yếu phổ biến trên thị trường trong bối cảnh thanh khoản giảm mạnh.

Bảo Việt (BVH) đóng góp tích cực cho hiệu suất tháng. Như VinaCapital đã nhấn mạnh trong podcast gần đây, thị trường tiếp tục định giá chưa đúng triển vọng dài hạn của BVH, bỏ qua động lực ngắn hạn từ việc lợi suất trái phiếu tăng cũng như mức định giá đang rất rẻ. Sự phục hồi trong tháng 11 cho thấy thị trường bắt đầu nhận ra các yếu tố cơ bản này.

Quỹ đã tăng tỷ trọng FPT, đưa cổ phiếu này trở thành vị thế lớn nhất của danh mục vào cuối tháng 11. Niềm tin vào FPT tăng lên khi mảng dịch vụ CNTT toàn cầu ghi nhận sự tăng tốc rõ rệt trong doanh thu quý kết, đạt 21,5% trong 10 tháng đầu năm 2025, sau các mức cải thiện lần lượt 7,7%, 12,2% và 14,4% trong những tháng trước đó. Bên cạnh triển vọng phục hồi của FPT, quỹ kỳ vọng nhu cầu đối với các thiết bị di động sử dụng AI sẽ tăng mạnh trong năm 2026, qua đó hỗ trợ nhóm bán lẻ và phân phối trong chu kỳ sản phẩm mới. VINACAPITAL-VMEEF tiếp tục duy trì danh mục hướng vào các doanh nghiệp gắn liền với quá trình hiện đại hóa nền kinh tế và sự lan tỏa của công nghệ.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	-	-	-	-	0.4%	4.3%	8.5%	0.8%	-4.1%	-9.0%	9.5%	3.5%	13.2%
2024	5.7%	7.1%	3.7%	-2.9%	9.4%	4.5%	0.0%	2.0%	0.4%	-1.5%	0.5%	1.6%	34.0%
2025	-0.1%	0.6%	-3.5%	-7.5%	5.6%	4.2%	5.1%	12.8%	-5.0%	-1.2%	-2.4%		7.4%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.